

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2019/DS-ST
Ngày 19-8-2019
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán
tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Dũ.

Bà Trần Thị Hoài Yên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Kìl - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 57/2019/TLST-DS, ngày 29 tháng 3 năm 2019, về việc tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2019/QĐXXST-DS, ngày 28 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1962 là Chủ hộ kinh doanh P.

Địa chỉ: K, thị trấn V, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị Nguyễn Cẩm N, sinh năm 1990. Địa chỉ: K, thị trấn V, huyện T, tỉnh Cà Mau (Văn bản ủy quyền ngày 24 tháng 01 năm 2019; Có mặt).

- Bị đơn: Ông Đoàn Văn D, sinh năm 1960. (Vắng mặt).

Bà Dương Thị L, sinh năm 1962. (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28 tháng 3 năm 2019 cùng các văn bản khác kèm theo, nguyên đơn ông Nguyễn Văn P trình bày: Trước đây, ông Đoàn Văn D, bà Dương Thị L có mua thức ăn và thuốc dùng trong nuôi trồng thủy sản và còn nợ lại

ông số tiền là 76.843.000 đồng, đến nay vẫn chưa thanh toán. Nay ông yêu cầu ông Đoàn Văn D, bà Dương Thị L trả lại số tiền còn nợ là 76.843.000 đồng.

Tại Biên bản ghi lời khai ngày 21 tháng 5 năm 2019, bị đơn ông Đoàn Văn D, bà Dương Thị L thừa nhận là có mua thuốc, thức ăn nuôi tôm và còn nợ lại ông Nguyễn Văn P số tiền 76.843.000 đồng. Đến khoảng tháng 09 năm 2017 thì trả được cho ông Nguyễn Văn P số tiền 10.000.000 đồng, còn nợ lại 66.843.000 đồng chưa trả cho ông Nguyễn Văn P.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân: Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 430, 433, 434, 440 của Bộ luật dân sự năm 2015. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Đoàn Văn D, bà Dương Thị L trả cho ông Nguyễn Văn P số tiền còn nợ là 76.843.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Văn P khởi kiện ông Đoàn Văn D, bà Dương Thị L yêu cầu trả tiền mua bán thuốc, thức ăn nuôi tôm mà ông Đoàn Văn D, bà Dương Thị L còn nợ, nên đây là tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Đồng thời, ông Đoàn Văn D, bà Dương Thị L đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Đoàn Văn D, bà Dương Thị L.

[2] Xét về nội dung thì ông Nguyễn Văn P là Chủ hộ kinh doanh P đã bán thuốc, thức ăn nuôi tôm cho ông Đoàn Văn D, bà Dương Thị L. Tính đến ngày 13/5/2015 thì giữa các bên có tổng hợp các khoảng mua bán và ông Đoàn Văn D, bà Dương Thị L còn nợ lại ông Nguyễn Văn P số tiền là 76.843.000 đồng. Số nợ này được các bên thống nhất xác lập tại “Giấy xác nhận nợ” ngày 13/5/2015.

Theo ông Đoàn Văn D, bà Dương Thị L thì số nợ 76.843.000 đồng đã được vợ chồng ông bà trả cho ông Nguyễn Văn P 10.000.000 đồng vào khoảng tháng 9/2017 nên chỉ còn nợ lại số tiền 66.843.000 đồng. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Nguyễn Cẩm N không thừa nhận việc ông Đoàn Văn D, bà Dương Thị L trả cho ông Nguyễn Văn P số tiền 10.000.000 đồng mà chị cho rằng quá trình mua bán thì ông Đoàn Văn D và bà Dương Thị L nợ ông Nguyễn Văn P nhiều khoảng tiền khác và có trả nhiều đợt cho ông Nguyễn Văn P. Nhưng khi các bên tổng hợp nợ vào ngày 13 tháng 5 năm 2015 thì ông Đoàn Văn D, bà Dương Thị L nợ ông Nguyễn Văn P số tiền là 76.843.000 đồng, từ khi tổng hợp nợ đến nay thì ông Đoàn Văn D, bà Dương Thị L không có trả thêm khoảng tiền nào. Nên nay giữ y yêu cầu ông Đoàn Văn D, bà Dương Thị L trả lại số tiền 76.843.000 đồng.

Xét qua lời khai của ông Đoàn Văn D, bà Dương Thị L thì ông ông Đoàn Văn D, bà Dương Thị L thừa nhận có nợ ông Nguyễn Văn P số tiền 76.843.000 đồng. Riêng đối với việc ông Đoàn Văn D, bà Dương Thị L cho rằng đã trả cho ông Nguyễn Văn P được 10.000.000 đồng thì việc trả tiền này ông Đoàn Văn D, bà

Dương Thị L không đưa ra được chứng cứ chứng minh, nên không có cơ sở để chấp nhận.

Từ đó có căn cứ để xác định ông Đoàn Văn D, bà Dương Thị L còn nợ tiền mua thuốc, thức ăn nuôi tôm của ông Nguyễn Văn P số tiền 76.843.000 đồng. Căn cứ vào điều 440 của Bộ luật dân sự năm 2015, chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Nguyễn Văn P buộc ông Đoàn Văn D, bà Dương Thị L trả lại cho ông Nguyễn Văn P số tiền còn nợ 76.843.000 đồng là có căn cứ.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Đoàn Văn D, bà Dương Thị L phải chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Ông Nguyễn Văn P được hoàn lại tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các điều 430; 440 của Bộ luật dân sự năm 2015;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn P. Buộc ông Đoàn Văn D, bà Dương Thị L trả cho ông Nguyễn Văn P số tiền còn nợ là 76.843.000 đồng (Bảy mươi sáu triệu tám trăm bốn mươi ba ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, ông Đoàn Văn D, bà Dương Thị L phải chịu 3.842.150 đồng. Ông Nguyễn Văn P được hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã dự nộp là 1.921.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0019087 ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Ông Nguyễn Văn P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Đoàn Văn D, bà Dương Thị L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Phòng KTNV&THA;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Phương